

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Thời gian: 08h00, thứ năm ngày 28/03/2019; Địa điểm : Khách sạn Đồng Nai

TT	Nội dung	Người thực hiện	Thời gian
<b>I</b>	<b>Khai mạc</b>		
1	Đón khách và phát tài liệu	Ban Khánh tiết	
2	Khai mạc Đại hội	Nguyễn Văn Thêm	
3	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Nguyễn Hoàng Anh	
4	Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội	Nguyễn Văn Thêm	
<b>II</b>	<b>Nội dung Đại hội</b>		
1	Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội	Nguyễn Hồng Quân	
2	Giới thiệu Ban kiểm phiếu Đại hội	Nguyễn Hồng Quân	
3	Thông qua Quy chế, chương trình của Đại hội	Nguyễn Minh Thúc	
4	Phát biểu khai mạc Đại hội	Nguyễn Hồng Quân	
5	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, phương hướng, nhiệm vụ năm 2019	Nguyễn Minh Thúc	
6	Báo cáo của HĐQT về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018	Nguyễn Hồng Quân	
7	Báo cáo của Ban kiểm soát thẩm tra báo cáo tài chính năm 2018	Nguyễn Hoàng Anh	
8	<b>Thông qua các Tờ trình:</b>	Đoàn chủ tịch	
	✦ Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận 2018	Nguyễn Minh Thúc	
	✦ Tờ trình về kế hoạch SXKD năm 2019	Nguyễn Minh Thúc	
	✦ Tờ trình quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018	Nguyễn Minh Thúc	
	✦ Tờ trình quyết toán tiền lương, tiền thưởng của Trưởng Ban Kiểm soát năm 2018	Nguyễn Minh Thúc	
	✦ Tờ trình dự toán thù lao Hội đồng quản trị và Thành viên kiểm soát năm 2019	Nguyễn Minh Thúc	
	✦ Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán 2018	Nguyễn Minh Thúc	
	✦ Tờ trình chọn danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019	Nguyễn Minh Thúc	
	✦ Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh	Nguyễn Minh Thúc	
9	Lấy ý kiến biểu quyết tờ trình. Đại hội thảo luận	Nguyễn Hồng Quân	
10	Phát biểu của đại diện Chủ sở hữu	Đại diện Chủ sở hữu	
11	Thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội	Nguyễn Văn Thêm	
<b>II</b>	<b>Tổng kết, bế mạc Đại hội</b>	Nguyễn Hồng Quân	

*Biên Hòa, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

**TỜ TRÌNH**  
**Gới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch**

Ban Tổ chức Đại hội Cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai xin trân trọng giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội như sau :

1. Ông Nguyễn Hồng Quân : Chủ tịch HĐQT Công ty.
2. Ông Nguyễn Minh Thức : PCT. HĐQT – Giám đốc Công ty.

Xin ý kiến Đại hội.

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

*Biên Hòa, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

**TỜ TRÌNH**  
**Giới thiệu danh sách Ban Thư ký**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Du lịch Đồng Nai.
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Đại hội đồng Cổ đông quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

Đoàn Chủ tịch trình thông qua danh sách Ban Thư ký Đại hội như sau:

1. Bà Đặng Thị Tố Ngân     : Kế toán trưởng Công ty
2. Ông Nguyễn Văn Thêm    : Giám đốc khách sạn Đồng Nai

Đề nghị Đại hội cho ý kiến.

Xin ý kiến biểu quyết.

**ĐOÀN CHỦ TỊCH**

*Biên Hòa, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

**TỜ TRÌNH**  
**Giới thiệu Ban Kiểm phiếu**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Đại hội đồng Cổ đông quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định trong Điều lệ Công ty cổ phần Du lịch Đồng Nai.

Đoàn Chủ tịch trình Đại hội thông qua việc đề cử danh sách thành viên Ban kiểm phiếu. Cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Văn Phương       : PGĐ Khách sạn Hòa Bình, Trưởng ban
2. Ông Đặng Ngọc Trường         : Phó Giám đốc NHSV, thành viên
3. Ông Ôn Văn Phước             : Phó phòng TCNS, Thành viên

Đề nghị Đại hội cho ý kiến.

Xin ý kiến biểu quyết.

**ĐOÀN CHỦ TỊCH**



## **Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội**

1. Ban tổ chức Đại hội do HĐQT Công ty quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm triệu tập, đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu, thẻ biểu quyết và phiếu bầu cử cho những cổ đông/đại diện cổ đông được uỷ quyền có đủ tư cách tham dự Đại hội.
2. Ban tổ chức tiếp nhận giấy tờ những người đến tham dự Đại hội xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông dự Đại hội. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban tổ chức có quyền kiến nghị việc từ chối cấp thẻ biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

## **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu do Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ xác định tỷ lệ số cổ phần biểu quyết đồng ý/không đồng ý/có ý kiến khác đối với từng vấn đề thảo luận tại Đại hội.
3. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, phải được Ban kiểm phiếu tiến hành một cách trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

## **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội**

1. Đoàn Chủ tịch gồm 02 người, bao gồm Chủ tịch HĐQT và Phó Chủ tịch HĐQT. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT, Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo yêu cầu của chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội
2. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
3. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.
4. Chủ tọa Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

## **Điều 5. Điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội**

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Đại hội sẽ lần lượt được tiến hành theo nội dung chương trình của Đại hội.

3. Việc thảo luận sẽ được thực hiện sau khi tất cả các báo cáo và tờ trình được đọc và báo cáo tại Đại hội.
4. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, theo điều lệ công ty quy định.

#### **Điều 6. Nguyên tắc biểu quyết**

1. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình.
2. Những vấn đề biểu quyết trực tiếp tại Đại hội thì Ban tổ chức sẽ xin biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo quy định sau: Các cổ đông tán thành giơ thẻ biểu quyết trước, sau đó đến lượt cổ đông không tán thành giơ thẻ biểu quyết.
3. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội chỉ có giá trị khi số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 51% trở lên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp nhận.
4. Riêng các vấn đề được quy định tại khoản 27.3 Điều 27 Điều lệ công ty phải được thông qua khi có sự chấp thuận của cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp có mặt tại Đại hội.
5. Ban kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được ghi vào Biên bản đại hội và được công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

#### **Điều 7. Nguyên tắc phát biểu tại Đại hội**

1. Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:
  - a) Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội.
  - b) Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu.
  - c) Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.
  - d) Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của cổ đông nếu thấy cần thiết.
  - e) Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự sau.
  - f) Trường hợp có những ý kiến khác nhau có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.
2. Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:

- a) Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 02 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
- b) Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
- c) Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn HĐQT.
- d) Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

**Điều 8. Biên bản cuộc họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

- 1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội, các vấn đề biểu quyết thông qua trước Đại hội phải được đưa vào nghị quyết đại hội. Nghị quyết của đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.
- 2. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty CP Du lịch Đồng Nai, có hiệu lực ngay khi được Đại hội cổ đông thông qua và được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2019 của Công ty.

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	KH 2018	Thực hiện 2018	So sánh (%)	
			Kế hoạch	Cùng kỳ
Doanh thu hoạt động SXKD	230.000	273.644	119	106
Thu nhập từ chuyển nhượng tài sản KDL Đồng Trường				
Tổng chi phí chưa lương	197.200	232.867	118	104
Tiền lương, thưởng	20.000	24.670	123,3	105,5
Lợi nhuận SXKD trước thuế	12.800	16.107	125,8	107
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	8	10,6	132,5	118

#### a. Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổng doanh thu thực hiện năm 2018 đạt 273,64 tỷ đồng, đạt 119% so với kế hoạch được ĐHCĐ thông qua và tăng 6% so cùng kỳ, tương đương tăng thêm 15,5 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu lĩnh vực dịch vụ đạt 125,5% so kế hoạch, tăng 4% so cùng kỳ, tương đương tăng xấp xỉ 5 tỷ đồng, doanh thu lĩnh vực kinh doanh thương mại đạt 113,7% so kế hoạch và tăng 9,5% so cùng kỳ, tương đương tăng 10,5 tỷ đồng.

**Nhà hàng Sen Vàng:** tiếp tục mang lại hiệu quả kinh doanh cao cho Công ty mặc dù gặp sự cạnh tranh gay gắt của các thành phần kinh tế dân doanh, năm 2018 đã đạt mức doanh thu 51 tỷ đồng, đạt 116% kế hoạch năm và tăng 8,5% so cùng kỳ, đã khẳng định được uy tín và chất lượng sản phẩm dịch vụ đối với khách hàng và là đơn vị đóng góp hiệu quả hàng đầu của Công ty.

**Khách sạn Đồng Nai:** việc đưa vào hoạt động các sảnh tiệc cải tạo mới Lotus 2&3, sảnh Sky Hall, nâng cấp phòng ngủ... đã giúp đơn vị hoàn thành mức doanh thu được giao, đạt 35 tỷ đồng, trong đó kinh doanh ăn uống đạt 17 tỷ đồng, tăng 10% so cùng kỳ. Dịch vụ phòng ngủ và các dịch vụ bổ trợ khác đạt 18,024 tỷ đồng, tăng 4,8% so cùng kỳ.

**Khách sạn Hòa Bình:** Là đơn vị nằm trong dự án cải tạo mở rộng, cơ sở vật chất ngày càng xuống cấp nhiều nhưng đơn vị tiếp tục khai thác và cố gắng hoàn thành kế hoạch doanh thu xấp xỉ 18 tỷ đồng. Đơn vị đã chủ động gia tăng khai thác phục vụ tiệc bên ngoài để có doanh thu.

**Trung tâm Thương mại tổng hợp:** Doanh thu thực hiện 145,6 tỷ đồng, đạt 114% kế hoạch năm và tăng 9,5% so cùng kỳ. Tình hình giá bán bia trong năm tương đối ổn định, ít có đột biến giá nên trung tâm có ít cơ hội gia tăng được lợi nhuận so với cùng kỳ.

**Trung tâm Dịch vụ Lễ hành:** Doanh thu dịch vụ thực hiện đạt kế hoạch được giao xấp xỉ 21 tỷ đồng, cân đối được thu chi, kinh doanh có lãi. Chất lượng dịch vụ

có nhiều cải tiến được khách hàng tín nhiệm. Đơn vị gặp nhiều khó khăn do áp lực cạnh tranh, kể cả cạnh tranh về giá, tỷ lệ lãi gộp thấp. Đội ngũ lao động của Trung tâm còn mỏng chưa khai thác tốt thị trường hiện có, hiệu quả còn khiêm tốn.

### **b. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Lợi nhuận trước thuế đạt 16,1 tỉ đồng, bằng 125% so với kế hoạch năm và tăng 7% so cùng kỳ. Trung tâm Dịch vụ Lữ hành khắc phục dần những khó khăn, ổn định doanh thu và bắt đầu kinh doanh có lãi; Các đơn vị chủ lực của công ty như Nhà hàng Sen Vàng, Khách sạn Đồng Nai, Khách sạn Hòa Bình, Trung tâm Thương mại Tổng hợp kinh doanh ổn định, hiệu quả và có sự tăng trưởng, đặc biệt là Nhà hàng Sen Vàng, đã đứng vững và tăng trưởng dưới áp lực cạnh tranh rất lớn về mọi mặt.

Thu nhập bình quân của người lao động đạt 10,6 trđ/người/tháng, tăng 30% so với kế hoạch và tăng 18% so với cùng kỳ năm trước.

Mức tạm ứng chi trả cổ tức năm 2018 là 10%.

## **2. Tình hình đầu tư và mua sắm trang thiết bị**

Trong năm Công ty đã tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống phòng ngủ, sảnh tiệc, hệ thống lạnh trung tâm, hệ thống âm thanh, ánh sáng hiện đại, cải tiến khâu trang trí sảnh tiệc, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và uy tín thương hiệu của đơn vị. Tổng kinh phí đầu tư (*chưa bao gồm thuế*) là 3,45 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Cải tạo, chỉnh trang mặt tiền, tiểu cảnh nhà hàng Sen Vàng, kinh phí 450trđ.
- Tiến hành nâng cấp hệ thống lạnh, âm thanh, ánh sáng Nhà hàng Sen Vàng, kinh phí 1,240 tỷ đồng.
- Nâng cấp phòng ngủ lầu I - khu A khách sạn Đồng Nai, kinh phí 0,95 tỷ đồng
- Đầu tư màn hình led, hệ thống lạnh KSDN, kinh phí 364 trđ.
- Mua sắm trang thiết bị, CCDC khối nhà hàng - khách sạn, kinh phí 450trđ.

Công tác đầu tư được thực hiện có trọng điểm, tuân thủ đúng quy trình đầu tư mua sắm theo quy định của Nhà nước và quy chế công ty ban hành.

Các hạng mục đầu tư đã thực hiện bước đầu phát huy được hiệu quả, nâng cao khả năng cạnh tranh và đóng góp cho sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

## **3. Công tác quản trị:**

Tích cực cải thiện chính sách tiền lương, tiền thưởng cho CBCNLD theo hướng gắn liền với năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị làm tiền đề để người lao động yên tâm công tác, từng bước và áp dụng thống nhất trong toàn công ty, chính sách đãi ngộ hợp lý để giữ chân và thu hút thêm lao động có tay nghề.

Tăng cường tiếp thị bằng cách ban hành chính sách bán hàng, marketing trong từng thời điểm một cách thống nhất và hiệu quả hơn. Gắn kết các bộ phận bán hàng và đẩy mạnh công tác bán hàng ở các đơn vị cơ sở.

Đội ngũ người lao động thường xuyên được đào tạo và đào tạo lại để củng cố trình độ chuyên môn, nâng cao tay nghề. Chú trọng vào công tác tuyển chọn và đào tạo lực lượng lao động thời vụ, lực lượng cộng tác viên về mặt chất lượng phục vụ.

Phát huy hệ thống kiểm tra, kiểm soát để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Ban hành quy chế quản lý chi tiêu nội bộ chống tiêu cực lãng phí. Minh bạch trong công tác đầu tư, mua sắm.

#### 4. Báo cáo tài chính:

*Các chỉ tiêu tài chính (số liệu đã được kiểm toán):*

*(Đơn vị tính: Đồng)*

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ 2018/2017
<b>Tổng tài sản</b>	<b>117.237.928.138</b>	<b>117.059.706.197</b>	<b>99,85</b>
- Tài sản ngắn hạn	59.595.207.707	62.280.876.193	104,50
- Tài sản dài hạn	57.642.720.431	54.778.830.004	95,03
<b>Nợ phải trả</b>	<b>23.456.882.774</b>	<b>37.662.122.943</b>	<b>160,56</b>
- Nợ ngắn hạn	20.460.319.274	34.701.571.944	169,60
- Nợ dài hạn	2.996.563.500	2.960.550.999	98,80
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>93.781.045.364</b>	<b>79.397.583.254</b>	<b>84,66</b>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	74.596.750.000	74.596.750.000	
- Vốn khác của chủ sở hữu	5.902.986.715	5.902.986.715	
- Cổ phiếu quỹ	(2.506.253.750)	(2.506.253.750)	
- Quỹ đầu tư phát triển	1.537.086.987	0	
- Lợi nhuận chưa phân phối	14.250.475.412	1.404.100.289	9,85
<b>Các chỉ tiêu về tỷ suất</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu (%) ROS	7,85	4,74	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tài sản (%) ROA	18,44	11,07	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%) ROE	22,36	17,40	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ (%)	28,94	17,38	

## **5. Một số tồn tại và khó khăn:**

Chất lượng đội ngũ lao động chưa thật sự đồng đều, đặc biệt là đội ngũ quản lý cấp trung còn thiếu và yếu dẫn đến sản phẩm, dịch vụ khiếm khuyết và thiếu sót.

Công tác đánh giá chất lượng lao động thi hành quy chế trả lương, thưởng thi hành chưa triệt để.

Chất lượng dịch vụ, chất lượng món ăn chưa ổn định.

Kinh doanh lữ hành vẫn chưa khai thác hết tiềm năng của thị trường. Đội ngũ kinh doanh, điều hành tour chưa được bổ sung đầy đủ.

## **Phần II**

### **KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2019**

#### **I. Dự báo tình hình.**

##### **1. Thuận lợi:**

Ngành dịch vụ du lịch tiếp tục được đẩy mạnh phát triển theo Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội.

Công ty đã có thương hiệu, vị trí kinh doanh thuận lợi, cơ sở vật chất luôn được đầu tư nâng cấp để nâng cao sức cạnh tranh.

Tình hình tài chính công ty lành mạnh, năng lực quản lý tài chính tốt, nguồn vốn đáp ứng kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Thái độ lao động của đội ngũ CB-CNV có chuyên biến tích cực. Đội ngũ lao động có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh ăn uống.

Cơ chế, chính sách quản lý, bán hàng luôn được hoàn thiện phù hợp với thực tế.

##### **2. Khó khăn, thách thức**

Thị trường cạnh tranh rất gay gắt, thị phần của Công ty bị chia cắt mạnh mẽ.

Chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng; chi phí nhân công, chi phí đầu tư mua sắm tăng để đảm bảo khả năng cạnh tranh là một áp lực đối với Công ty.

Những bất cập về chính sách thuế giữa các doanh nghiệp cùng ngành nghề chưa được giải quyết triệt để.

#### **II. Kế hoạch kinh doanh:**

Căn cứ vào tình hình thực hiện năm 2018, dự đoán những biến động của nền kinh tế - xã hội cũng như những định hướng đầu tư kinh doanh trong thời gian tới. Hội đồng quản trị Công ty xin đề ra mục tiêu kinh doanh năm 2019 như sau:

(Đvt: đồng)

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019
1	Tổng Doanh thu	250.000.000.000
2	Tổng chi phí chưa lương	213.000.000.000
3	Tổng quỹ lương, thưởng	24.000.000.000
4	Lợi nhuận trước thuế	13.000.000.000
5	Cổ tức chi trả	10%

**\* Công tác đầu tư:**

- Công ty tiếp tục đề ra các phương án đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất khối nhà hàng, khách sạn để nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng được thị hiếu khách hàng và nâng cao tính cạnh tranh. Cụ thể một số hạng mục công trình trọng điểm:

**a. Nhà hàng Sen Vàng:**

+ Cải tạo nâng cấp trần, vách sảnh tiệc, dự toán 3 tỷ đồng.

**b. Khách sạn Đồng Nai:**

+ Chỉnh trang, nâng cấp phòng ngủ lầu 1 - khu A, dự toán 1,5 tỷ đồng

+ Mua sắm trang thiết bị nội thất phòng ngủ, dự toán 0,5 tỷ đồng.

**III. Chiến lược kinh doanh:**

1. *Thâm nhập thị trường:* thực hiện chiến lược này bao gồm tăng số lượng nhân viên bán hàng và lực lượng cộng tác viên, tăng phí quảng cáo, tăng các sản phẩm khuyến mãi. Đồng thời xây dựng một chiến lược marketing khoa học phù hợp ngành dịch vụ ăn uống, lễ hành. Tiến hành củng cố bộ phận nghiên cứu marketing có năng lực thực hiện nghiên cứu môi trường bên trong cũng như bên ngoài từ đó đề xuất các chính sách liên quan thúc đẩy kinh doanh phát triển.

- Thành lập bộ phận chăm sóc khách hàng có nhiệm vụ tiếp thu và giải thích tất cả các thắc mắc của khách hàng và cùng với đó xây dựng chính sách giá thành hấp dẫn phù hợp từng loại thị trường.

2. *Chiến lược phát triển sản phẩm mới và sản phẩm khác biệt:* nhằm tạo ra lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ cùng đẳng cấp. Trong đó chú trọng khác biệt về chất lượng, hình thức trình bày, dịch vụ bổ sung, cơ sở vật chất cung cấp dịch vụ và văn hóa của doanh nghiệp.

**IV. Các giải pháp cơ bản thực hiện kế hoạch kinh doanh:**

**1. Lĩnh vực khách sạn:**

- Nâng cấp cơ sở vật chất phòng ngủ khu A – khách sạn Đồng Nai để nâng chất lượng dịch vụ.

- Duy trì và chăm sóc khách hàng thường xuyên, khai thác thêm khách hàng mới.

- Xây dựng chính sách giá bán theo từng thời điểm trong năm.

## **2. Lĩnh vực nhà hàng:**

- Xây dựng các chương trình khuyến mãi với nhiều tiệc ích gia tăng, phù hợp theo từng mùa vụ trong năm.

- Nâng cao chất lượng phục vụ, chất lượng món ăn, tạo sự khác biệt, đặc trưng thương hiệu Donatours, đảm bảo tính cạnh tranh cao.

- Thường xuyên nghiên cứu và đổi mới trang trí sảnh tiệc, nghi thức tiệc.

- Đội ngũ người lao động thường xuyên được đào tạo để nâng cao tay nghề.

## **3. Lĩnh vực lữ hành:**

- Củng cố bộ máy lữ hành cả về số lượng lẫn chất lượng đủ khả năng vừa điều hành tour vừa sales tour trực tiếp với khách hàng.

- Xây dựng đội ngũ cộng tác viên sales tour, đội ngũ hướng dẫn viên chuyên nghiệp.

- Liên kết các đối tác để cùng nhau khai thác thế mạnh của nhau và mở rộng thị trường.

- Tuân thủ nghiêm các quy trình điều hành tour tuyến để đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt nhất.

## **4. Công tác quản trị:**

- Áp dụng phương pháp KPI trong công tác quản trị nhân sự. Xây dựng bảng mô tả công việc của từng lao động và kèm theo nội quy, quy chế trả lương thưởng của từng bộ phận, đơn vị. Hàng tháng người lao động được trả lương, thưởng căn cứ vào bảng đánh giá hiệu quả công việc của từng người gắn với hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị. Từ đó sẽ tạo ra áp lực trong công việc đồng thời cũng là động lực để người lao động phấn đấu gia tăng năng suất, hiệu quả làm việc của mình góp phần gia tăng hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

- Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt áp dụng riêng biệt cho từng đơn vị cơ sở tùy theo điều kiện kinh doanh của từng đơn vị để chọn phân khúc thị trường phù hợp để tiếp thị. Việc xây dựng giá bán và hoa hồng không chỉ dựa vào giá thành sản phẩm mà còn phải xem xét đến yếu tố giá của đối thủ cạnh tranh và khả năng chi trả của khách hàng.

- Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị như các phần mềm quản lý bán hàng, phần mềm thanh toán và xuất hóa đơn điện tử...

- Áp dụng chính sách outsourcing để tận dụng nguồn lực bên ngoài và giảm thiểu chi phí công ty.
- Chú trọng công tác đào tạo đội ngũ lao động, quy hoạch, tuyển dụng nhân viên có chuyên môn cao.
- Công tác quản lý tài chính, sử dụng đồng vốn được giám sát chặt chẽ tránh lãng phí, nhất là chi phí đầu vào bao gồm nguyên vật liệu chế biến, mua sắm công cụ tài sản và chi phí XD/CB...
- Đẩy mạnh công tác chăm sóc khách hàng, nhất là khách hàng truyền thống của công ty.
- Thực hiện tốt hệ thống quản lý ISO 9001:2015 phù hợp với thực tế; thực hiện chương trình 5S.
- Thực hiện tốt công tác truyền thông, trong đó chú trọng chất lượng sản phẩm dịch vụ và văn hóa ứng xử của người lao động nhằm tạo ấn tượng tốt đối với khách hàng, nâng cao uy tín công ty và tạo sự lan tỏa sâu rộng.

***Kính thưa: Các vị khách quý, Quý cổ đông Công ty,***

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành cùng tập thể CB-CNV Công ty xin hứa sẽ làm hết sức mình, tận dụng hiệu quả các cơ hội kinh doanh để tìm kiếm lợi nhuận, đưa Công ty tiếp tục phát triển ổn định và bền vững.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trân trọng cảm ơn Quý cổ đông đã tin tưởng đồng hành cùng Công ty trong suốt thời gian qua và luôn mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng và hỗ trợ của Quý cổ đông trong thời gian tới.

Kính chúc các vị khách quý, Quý cổ đông luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn.

**BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

*Biên Hòa, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**NĂM 2018**

**Kính thưa : Toàn thể Quý vị cổ đông**  
**Quý vị đại biểu**

Căn cứ Điều lệ của Công ty quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị (HDQT). Tôi xin báo cáo hoạt động của HDQT Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai trong năm 2018 và kế hoạch hoạt động trong năm 2019:

Trong năm, HDQT đã triệu tập 05 phiên họp toàn thể các thành viên HDQT để triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; nghe báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh cùng với ý kiến đề xuất quan trọng của Ban điều hành công ty để kịp thời chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kinh doanh năm 2018.

**1. Công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Nghe báo cáo hoạt động kinh doanh của công ty theo từng quý, năm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyết định kịp thời ý kiến đề xuất quan trọng của Ban điều hành công ty, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo xu hướng phát triển nhằm đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong từng lĩnh vực: Nhà hàng khách sạn; Kinh doanh thương mại tổng hợp; Dịch vụ lễ hành.

- Thống nhất báo cáo quyết toán hoàn thành đầu tư cải tạo mở rộng sảnh tiệc Lotus 2 nối với sảnh Lotus 3 tại Khách sạn Đồng Nai. Ban Giám đốc công ty thực hiện việc mời thầu, đấu thầu xây dựng theo đúng pháp luật Nhà nước.

- Chấp thuận đề xuất tính toán quỹ tiền lương, tiền thưởng của năm 2018 cho người lao động và người quản lý công ty tiếp tục thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (cho đến khi có văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên về việc thoái vốn).

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty phối hợp với cơ quan chức năng lập các hồ sơ thủ tục hoàn trả và bàn giao đất thuê tại Khu du lịch Đảo Ó – Đồng Trường cho Nhà nước theo chỉ đạo của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Chỉ đạo Ban điều hành công ty luôn bám sát và đề ra các giải pháp thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh, trên cơ sở nâng cao chất lượng sản phẩm

dịch vụ, chất lượng phục vụ, giám sát chặt chẽ thu chi tài chính, nâng cao năng suất và thu nhập, chế độ phúc lợi cho người lao động.

## **2. Công tác chỉ đạo đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị:**

- Trong năm 2018, HĐQT thống nhất chủ trương cho triển khai thực hiện một số hạng mục đầu tư như: sửa chữa nâng cấp phòng ngủ lầu I - khu A khách sạn Đồng Nai, kinh phí 0,95 tỷ đồng; cải tạo, chỉnh trang mặt tiền, tiểu cảnh nhà hàng Sen Vàng, kinh phí 450trđ; nâng cấp hệ thống lạnh, âm thanh, ánh sáng Nhà hàng Sen Vàng, kinh phí 1,240 tỷ đồng góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện kế hoạch mua sắm máy móc trang thiết bị hỗ trợ cho công tác phục vụ tại các đơn vị, cơ sở kinh doanh.

## **3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành công ty:**

- HĐQT đánh giá cao năng lực quản lý, điều hành của Ban điều hành công ty trong công tác triển khai thực hiện các chiến lược kinh doanh đúng xu hướng phát triển. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh doanh năm 2018 đạt vượt mức kế hoạch mà đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra.

- Ban điều hành công ty triển khai, thực hiện các hạng mục đầu tư sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ với tổng kinh phí thực hiện là 3,45 tỷ đồng, đảm bảo đúng tiến độ, kịp thời đưa vào sử dụng, thu hút khách hàng trong mùa cao điểm, góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận của đơn vị.

- Việc đầu tư thực hiện được công khai, minh bạch theo đúng pháp luật Nhà nước, đúng quy trình, quy chế của công ty, đầu tư có trọng điểm, tiết kiệm mang lại hiệu quả cao trong toàn hệ thống, đáp ứng sự mong đợi khách hàng.

- Thực hiện đúng chính sách về phân phối tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi gắn với kết quả kinh doanh. Quyết toán quỹ tiền lương cho người lao động và người quản lý công ty rõ ràng, minh bạch đúng theo các Nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành.

- Thực hiện tốt quy chế tài chính của công ty, chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

## **4. Kế hoạch, phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2019:**

*Đơn vị tính: Đồng*

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch 2018</b>
1	Tổng Doanh thu	250.000.000.000
2	Tổng chi phí chưa lương	213.000.000.000
3	Tổng quỹ lương, thưởng	24.000.000.000
4	Lợi nhuận trước thuế	13.000.000.000
5	Cổ tức chi trả	10%

## **5. Kết luận :**

- Trong năm 2018 tình hình kinh tế - xã hội của nước ta có sự chuyển biến tích cực, nhưng bên cạnh đó công ty gặp phải sự cạnh tranh rất khốc liệt về mọi mặt với các đối thủ kinh doanh cùng ngành nghề mới đi vào hoạt động với nhiều lợi thế về cơ sở vật chất và chính sách bán hàng hết sức linh hoạt. Tuy nhiên HĐQT đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, chỉ đạo đôn đốc Ban điều hành công ty kịp thời đẩy mạnh chiến lược kinh doanh, phát triển theo xu hướng thị trường, không ngừng cải tiến chất lượng sản phẩm dịch vụ đặc biệt là lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch và các dịch vụ khác nên đã đạt được kết quả vượt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đề ra.

- Với định hướng trên, trong năm 2019 HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo và tăng cường giám sát chặt chẽ hoạt động của công ty để đạt được kết quả sản xuất kinh doanh tốt nhất.

Kính chúc sức khỏe toàn thể Quý cổ đông và các đại biểu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Quân**

*Biên Hòa, ngày tháng năm 2019*

**BÁO CÁO  
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA  
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI  
NĂM 2018.**

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018.**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về công tác kiểm tra, giám sát trong năm 2018 và phương hướng hoạt động của năm 2019 như sau :

**I. Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2018:**

**1. Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các công việc theo trách nhiệm và quyền hạn của Ban:

- Tham gia kiểm soát thường xuyên các hoạt động kinh doanh tại công ty và các đơn vị kinh doanh trực thuộc công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện hoạt động tài chính của công ty.
- Xem xét báo cáo tài chính quý, năm, báo cáo của Kiểm toán độc lập.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và việc chia cổ tức hằng năm.
- Giám sát việc thực hiện các quy chế Công ty đã ban hành, đảm bảo tính tuân thủ luật pháp, quy chế hoạt động và các quy định cũng như Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã ban hành.

**2. Hoạt động của HĐQT và BĐH công ty :**

Trong năm 2018 , Hội đồng quản trị đã tổ chức 5 cuộc họp và ban hành các nghị quyết với các nội dung chính như sau :

- Xác định thời gian chốt sổ sách để xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện thoái vốn nhà nước theo chủ trương tái cấu trúc vốn nhà nước tại các công ty cổ phần đã được UBND tỉnh phê duyệt. Chọn Công ty Cổ phần Thẩm định

giá Đồng Nai để thẩm định giá giá trị Doanh nghiệp tại Công ty Cổ Phần Du Lịch Đồng Nai.

- Thống nhất đề xuất nâng cấp hoàn chỉnh phòng ngủ khu A -Khách Sạn Đồng Nai và cải tạo cảnh quang mặt tiền Nhà hàng Sen Vàng.

- Thống nhất các nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 2018 và đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2019.

- Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán cho công ty năm 2018 là Công ty Kiểm toán AFC.

- Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018.

Các nghị quyết của HĐQT được Ban điều hành triển khai kịp thời , đúng yêu cầu. Công tác quản lý điều hành có sự năng động và cẩn trọng.

## II . Đánh giá Kết quả kinh doanh & Tài chính của công ty năm 2018:

1/ Tình hình thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2018 : (đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ hoàn thành %
Doanh thu và thu nhập khác	230.000,00	273.644,41	118,98
Lợi nhuận trước thuế	12.800,00	16.106,71	125,83
Nộp ngân sách	11.000,00	13.617,75	123,80
Cổ tức	10-12%	10%	

Năm 2018, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu được ĐHCĐ giao, tạo tiền đề cho sự phát triển ổn định của Công ty trong những năm tiếp theo, đảm bảo việc làm, thu nhập và các chế độ cho người lao động và lợi ích của cổ đông. Kết quả đã thể hiện sự nỗ lực của tập thể người lao động cùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý kịp thời đúng hướng của HĐQT, các cán bộ quản lý và đặc biệt là sự chỉ đạo điều hành của giám đốc công ty.

2/ Kết quả kinh doanh 2018 : (đơn vị tính: Triệu đồng)

ST T	CHỈ TIÊU	NĂM 2018	NĂM 2017	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	269.211,20	252.767,92	6,50
2	Các khoản giảm trừ	-	-	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	269.211,20	252.767,92	6,50
4	Giá vốn hàng bán	200.899,57	186.797,75	7,55

5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>68.311,63</b>	<b>65.970,18</b>	<b>3,55</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	3.152,41	3.294,41	-4,31
7	Chi phí tài chính	-130,76	-102,20	27,94
8	Chi phí bán hàng	49.121,32	46.278,79	6,14
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.632,07	12.439,84	-38,65
10	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>14.841,41</b>	<b>10.648,16</b>	<b>39,38</b>
11	Thu nhập khác (Thu nhập từ chuyển nhượng TS KDL Đồng Trường)	1.280,80	1.767,80 15.131,45	-27,55
12	Chi phí khác	15,50	165,85	-90,65
13	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>1.265,30</b>	<b>16.733,40</b>	<b>-92,43</b>
14	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>16.106,71</b>	<b>27.381,56</b>	<b>-41,17</b>
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.141,91	5.935,45	-47,06
16	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>12.964,80</b>	<b>21.446,11</b>	<b>-39,54</b>
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.155	2.115	-45,39

### 3/ Về tình hình tài chính : (đơn vị tính: Triệu đồng)

NỘI DUNG	NĂM 2018		NĂM 2017		Tăng/giảm	
	Số tiền	%	Số tiền	%	Số tiền	%
<b>I. Tổng tài sản</b>	<b>117.059,71</b>	<b>100</b>	<b>117.237,93</b>	<b>100</b>	<b>-178,22</b>	<b>-0,15</b>
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>62.280,88</b>	<b>53,20</b>	<b>59.595,21</b>	<b>50,83</b>	<b>2.685,67</b>	<b>4,51</b>
- Tiền và tương đương tiền	18.219,85	15,56	9.819,09	8,38	8.400,76	85,56
- Đầu tư tài chính	33.352,91	28,49	37.064,05	31,61	-3.711,14	-10,01
- Phải thu	5.430,63	4,64	5.424,25	4,63	6,38	0,12
- Hàng tồn kho	4.739,39	4,05	6.874,46	5,86	-2.135,07	-31,06
-Khác	538,10	0,46	413,36	0,35	124,74	30,18
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>54.778,83</b>	<b>46,80</b>	<b>57.642,72</b>	<b>49,17</b>	<b>-2.863,89</b>	<b>-4,97</b>
- TSCĐ thuần	38.799,87	33,15	41.998,63	35,82	-3.198,76	-7,62
- Đầu tư tài chính	3.596,45	3,07	3.465,69	2,96	130,76	3,77
- Khác	12.382,51	10,58	12.178,40	10,39	204,11	1,68
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	<b>117.059,71</b>	<b>100</b>	<b>117.237,93</b>	<b>100</b>	<b>-178,22</b>	<b>-0,15</b>
- Nợ phải trả	37.662,13	32,17	23.456,88	20,01	14.205,25	60,56
- Vốn chủ sở hữu	79.397,58	68,83	93.781,05	79,99	-14.383,47	-15,34
<b>III. Các chỉ tiêu</b>						
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH(ROE)	17,4%		28,2%			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tài sản (ROA)	11,1%		18,3%			

- Tổng tài sản cuối năm 2018 giảm 178,22 trđ, tương đương giảm 0,15% .

Trong đó :

- + Tài sản ngắn hạn chiếm 53,20% tỷ trọng, chủ yếu là khoản đầu tư tài chính (28,49%)

- + Tài sản dài hạn chiếm 46,80% tỷ trọng, chủ yếu là khoản TSCĐ thuần (33,15%)

- Tổng nguồn vốn đến cuối năm 2018 giảm 178,22 trđ. Trong đó vốn chủ sở hữu chiếm 68,83% , nợ chiếm dụng 32,17%. Toàn bộ nguồn vốn trên tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh là 76,9 tỷ ( 66%), cho hoạt động đầu tư là 40,16 tỷ (34%).

- Các chỉ tiêu về tỷ suất lợi nhuận phản ánh việc sử dụng nguồn vốn, sử dụng tài sản đều đạt hiệu quả.

#### **4/ Tình hình thực hiện đầu tư : (đơn vị tính: Triệu đồng)**

- Năm 2018, Công ty đã thực hiện các hạng mục đầu tư sửa chữa nâng cấp đợt 1 phòng ngủ khu A Khách sạn Đồng Nai với tổng giá trị là 954 triệu đồng, mua sắm và thay thế nội thất phòng ngủ giá trị là 332,6 triệu đồng. Chi phí cải tạo mặt tiền Nhà hàng Sen Vàng 259 triệu đồng.

- Đầu tư hình thành tài sản cố định trong năm tại các đơn vị Nhà Hàng Sen Vàng và Khách Sạn Đồng Nai với giá trị 1.849,88 tr đồng . Chi tiết :

- Vách tiêu cảnh Nhà hàng Sen vàng : 191,52 trđ
- Hệ thống màn hình led, máy chiếu : 925,29 trđ
- Hệ thống âm thanh ánh sáng : 202,10 trđ
- Hệ thống máy lạnh 474,10 trđ
- Hệ thống báo cháy tự động 56,87 trđ

Các thủ tục mua sắm đều thực hiện đầy đủ, đúng quy trình.

- Đầu tư xây dựng cơ bản dở dang : 3,21 tỷ ( dự án Khách sạn Hòa Bình 3,10 tỷ và dự án nhà hàng tại Nhơn Trạch 111 triệu đồng).

- Đầu tư tài chính ngắn hạn : 33,35 tỷ ( khoản tiền nhàn rỗi gửi có kỳ hạn)

- Đầu tư tài chính dài hạn : 3,6 tỷ , bao gồm :

- Đầu tư liên kết tại Công ty CP Khách Sạn Vĩnh An : 1,695 tỷ . Trong năm 2018 cty đã hoàn nhập dự phòng 130,76 tr đồng làm cho số tiền trước thuế tăng tương ứng.

- Đầu tư góp vốn vào các đơn vị :

- + Cty TNHH Thực phẩm rạng Đông : 200 trđ

- + Cty CP TM Sabeco Miền Đông : 126,25 trđ

+ Cty CP Sản xuất TMDV Đồng Nai : 1.575 trđ.

Đến thời điểm hiện nay công ty chưa nhận được thông tin chính thức về việc chi cổ tức của 3 công ty trên.

#### **5/ Tình hình quản lý công nợ :**

- **Nợ phải thu :** Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng đến cuối kỳ là 3,25 tỷ, bao gồm các khoản thu dịch vụ ăn uống, phòng ngủ và kinh doanh bia, nước ngọt bán ra thường xuyên cho khách hàng. Các khoản nợ được theo dõi chặt chẽ và thu hồi đủ, không xảy ra trường hợp nợ khó đòi.

- **Nợ phải trả :** Nợ phải trả đến cuối kỳ báo cáo là 4,9 tỷ là khoản tiền mua hàng hóa , nguyên vật liệu phục vụ kinh doanh và công ty đã thanh toán sau niên độ.

#### **6/ Phân phối lợi nhuận sau thuế : (đơn vị tính: Triệu đồng).**

Năm 2018, công ty thực hiện điều chỉnh hồi tố theo thông báo số 492/TB-KV XIII của Kiểm toán nhà nước khu vực XIII ngày 28/12/2018 về việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017. Ảnh hưởng của việc điều chỉnh làm cho lợi nhuận sau thuế năm 2017 của công ty giảm 145,41 triệu đồng.

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2018</b>	<b>%</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>%</b>	<b>Tỷ lệ+/-</b>
Lợi nhuận sau thuế	12.964,80		21.446,10		-39,5
Lợi nhuận năm trước giữ lại	275,94		85,29		223,5
Quỹ đầu tư phát triển			1.537,08		
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.043,72		5.646,93		-28,4
Thưởng Ban điều hành (20% phần LN vượt KH)	512,00		399,48		28,2
Chia cổ tức	7.280,92	10%	16.746,12	23%	-56,5
Lợi nhuận giữ lại lũy kế	1.404,10		275,94		408,8

Việc trích lập các quỹ năm 2018 của công ty phù hợp với nghị quyết ĐHĐCĐ và Điều lệ của Công ty. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

#### **7/ Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động :**

- Tổng lao động bình quân năm 2018 : 212 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 là 24,67 tỷ, tăng 5,6% so với năm 2017.

- Thu nhập bình quân : 10,6 triệu đồng/người/tháng, tăng 18% so với năm 2017.

- Công ty thực hiện áp dụng giao đơn giá tiền lương cho từng đơn vị, nhằm thúc đẩy tăng doanh thu, tiết kiệm chi phí.

- Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động, điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty. Việc chi trả lương hàng tháng được thực hiện kịp thời.
- Việc thực hiện ký hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của nhà nước, thực hiện nộp BHXH, BHYT kịp thời, đúng quy định.
- Xây dựng quy chế trả lương, thưởng theo hiệu quả kinh doanh, năng suất lao động và chất lượng công việc.

### **III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ :**

- Tình hình tài chính công ty ổn định
- Kết quả kinh doanh đạt được năm sau luôn cao hơn năm trước thể hiện sự quyết tâm, công sức và trí tuệ của tập thể ban lãnh đạo HĐQT, Ban Điều hành, các bộ phận quản lý và tập thể người lao động
- Công tác tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao chưa đáp ứng được nhu cầu về lượng cũng như về chất để đảm bảo tính chuyên nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh.
- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, thực hiện định mức đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty CP Du Lịch Đồng Nai thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm 2018, kính trình Đại hội đồng cổ đông .

Kính chúc sức khỏe quý vị đại biểu, quý cổ đông.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Hoàng Anh**

*Biên Hòa, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**V/v Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2018**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được Công ty Kiểm toán AFC xác nhận) của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.

Hội đồng Quản trị kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông tình hình lợi nhuận năm 2018 và đề xuất việc phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai như sau:

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 01/01/2018	275.946.013
2	Lợi nhuận sau thuế 2018	12.964.801.276
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	
-	Cho Người lao động (02 tháng lương)	3.840.322.000
-	Cho Ban điều hành (1,5 tháng lương)	203.400.000
4	Trích quỹ thưởng Ban điều hành vượt KH lợi nhuận sau thuế (20%)	512.000.000
5	Chia cổ tức cho cổ đông (10%/mệnh giá cổ phần đang lưu hành)	7.280.925.000
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2018	1.404.100.289

Trân trọng báo cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Quân**















**MỤC LỤC TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI NĂM 2019**

<b>TT</b>	<b>Tên tài liệu</b>	<b>Trang</b>
1.	Chương trình Đại hội	01
2.	Tờ trình danh sách Đoàn Chủ tịch	02
3.	Tờ trình giới thiệu Ban Thư ký	03
4.	Tờ trình giới thiệu Ban Kiểm phiếu	04
5.	Quy chế làm việc	05
6.	Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2018 & phương hướng, nhiệm vụ năm 2019	09
7.	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị	17
8.	Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty CP Du lịch Đồng Nai năm 2018	20
9.	Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận 2018	26
10.	Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019	27
11.	Tờ trình quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018	28
12.	Tờ trình quyết toán tiền lương, tiền thưởng Trưởng Ban Kiểm soát 2018	29
13.	Tờ trình dự toán thù lao HĐQT, TVKS và trích thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2019	30
14.	Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018	31
15.	Tờ trình chọn Công ty kiểm toán năm 2019	32
16.	Tờ trình bổ sung ngành nghề	33